**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ:**

**PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG**

***Thực hiện từ ngày 17/3 – 04/4/2025***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **MỤC TIÊU** | **NỘI DUNG** | | **HOẠT ĐỘNG** |
| **1. *Lĩnh vực phát triển thể chất*** | | | |
| **5.**Trẻ biết một số nguy cơ không an toàn và phòng tránh. | * Đi bộ trên vỉa hè phải có người lớn dắt | - Hoạt động chơi: Giáo dục trẻ khi đi chơi không tự đi một mình phải có người lớn, và không tự qua đường | |
| **7.** Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay- mắt trong một số hoạt động | - Cắt thành thạo theo đường thẳng  - Xây dựng, lắp ráp với 10- 12 khối  - Tự cài, cởi cúc, buộc dây dày | - Hoạt động chơi: dạy trẻ cắt theo đường thẳng, xây dựng, lắp ráp các khối với nhau để tạo sản phẩm.  Dạy trẻ tự cài, cởi cúc áo | |
| **8.** Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh | Thể dục sáng, bài tập vận động cơ bản  - Hô hấp: Hít vào, thở ra.  - Tay:  + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, nắm, mở bàn  tay.  + Co và duỗi tay, vỗ 2 tay vào nhau (phía trước, phía sau, trên đầu).  - Lưng, bụng, lườn:   * + Cúi về phía trước, ngửa người ra sau. * + Quay sang trái, sang phải.   + Nghiêng người sang trái, sang phải.  - Chân:   * + Nhún chân. * + Ngồi xổm, đứng lên, bật tại chỗ.   + Đứng, lần lượt từng chân co cao đầu gối. | - Tập trong giờ thể dục sáng:  - Hoạt động học : bài tập phát triển chung, bài tập vận động. | |
| **10.** Trẻ có thể kiểm soát được vận động: chạy, bật | - Bật - nhảy từ trên cao xuống (cao 30 - 35cm).  + Chạy chậm 60 - 80m | - Hoạt động học:  + Bật - nhảy từ trên cao xuống (cao 30 - 35cm).  + Chạy chậm 60-80m  - Hoạt động chơi: cho trẻ bật nhảy từ trên cao xuống. | |
| **11**. Trẻ phối hợp tốt tay- mắt trong vận động: ném trúng đích | Ném trúng đích đứng (xa 1,5m xcao 1,2m) bằng một tay | - Hoạt động học:  + Ném trúng đích bằng 1 tay | |
| ***2. Lĩnh vực phát triển nhận thức*** | | | |
| **15**. Làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán. | Làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán- Trải nghiệm vật chìm- vật nổi. | | - Hoạt động chơi cho trẻ trải nghiệm vật chìm nỗi |
| **16.** Trẻ có khả năng phân loại các đối tượng theo một hoặc hai dấu hiệu. | - Phân loại các phương tiện giao thông theo 1- 2 dấu hiệu. | | *-* Hoạt động học:  + Trò chuyện sangstheo phương pháp unis: Bé yêu các phương tiện giao thông đường bộ bà đường sắt  +PTvà QĐGT đường thủy  + PTvà QĐGT đường hàng không  - Hoạt động chơi:  + Trẻ biết so sánh sự giống nhau và khác nhau của các loại phương tiện giao thông.  + Trẻ biết phân loại phương tiện giao thông theo 1-2 dấu hiệu |
| **17**. Nhận xét được một số mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng gần gũi. | Nhận xét được một số mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng gần gũi. Ví dụ: “Cho thêm đường/ muối nên nước ngọt/mặn hơn”  Sử dụng cách thức thích hợp để giải quyết vấn đề đơn giản. Ví dụ: Làm cho ván dốc hơn để ô tô đồ chơi chạy nhanh hơn | | * Hoạt động chơi cho trẻ làm thí nghiệm |
| ***3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ*** | | | |
| **35.** Trẻ sử dụng được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm,..  Sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định. | - Nghe, sử dụng các từ chỉ đặc điểm, tính chất, công dụng, hoạt động.  - Nghe, hiểu được câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định trong giao tiếp hàng ngày. | | - Hoạt động chơi: trẻ nói được đặc điểm, tính chất, công dụng, nơi hoạt động của từng loại phương tiện giao thông.  - Trẻ nghe, hiểu trả lời được một số câu hỏi của cô. |
| **36.**Trẻ phát triển ngôn ngữ tiếng Anh, mọi lúc, mọi nơi thông qua các hoạt động hằng ngày. | - Phát âm tương đối rõ ràng các từ đơn lẻ và cụm từ trong phạm vi từ vựng được làm quen; | | - Hoạt động chơi ở các góc trẻ được làm quen với tiếng anh qua các co số, chữ cái |
| **37.** Trẻ kể lại được sự việc theo trình tự | - Kể lại sự việc có nhiều tình tiết | | Hoạt động chơi: kể chuyện theo tranh. |
| **38.** Trẻ đọc thuộc thơ, ca dao, đồng dao  Trẻ biết kể lại chuyện có mở đầu, kết thúc. | - Nghe, đọc một số bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ,...phù hợp với độ tuổi  - Kể lại chuyện đã được nghe | | - Hoạt động học:  Thơ:  + Cô dạy con  + Thơ: Thuyền giấy  + Truyện: Kiến con đi ô tô  - Hoạt động chơi: dạy trẻ đọc thơ, ca dao, đồng dao .  - Hoạt động chiều: cho trẻ đọc bài thơ về chủ đề  - Hoạt động chơi: kể chuyện theo tranh, trẻ xem tranh, sách có câu chuyện về chủ đề. |
| **41**. Nhận ra kí hiệu thông thường trong cuộc sống: nhà vệ sinh, cấm lửa, nơi nguy hiểm,.. | - Làm quen với một số kí hiệu thông thường trong cuộc sống: biển báo giao thông, đường cho người đi bộ. | | - Hoạt động học: Cô giới thiệu một số biển báo giao thông quen thuộc, đường dành cho người đi bộ. |
| **43:** Nhận dạng 1 số chữ cái. | Nhận dạng 1 số chữ cái: Tổng số có 29 chữ cái, ở độ tuổi 4 - 5 tuổi có thể cho trẻ làm quen với 1/2 số chữ cái trong bảng chữ cái (10 đến 15 chữ cái đầu). | | - Hoạt động chơi: Làm quen chữ cái: qua thẻ chữ cái ở góc học tập như bài thơ, tranh ảnh…  - Làm quen mọi lúc mọi nơi. |
| **44:** Tập tô, tập đồ các nét chữ. | Tập tô, tập đồ các nét chữ: Cho trẻ làm quen với các nét chữ cơ bản: nét thẳng, nét ngang, xiên trái, phải, cong tròn khép kín, nét móc xuôi. | | - Hoạt động chơi: Cho trẻ vẽ lên bảng, lên sân trường những nét cơ bản như nét thẳng, nét xiên, cong tròn |
| ***4.Lĩnh vực giáo dục phát triển tình cảm và kỷ năng xã hội*** | | | |
| **53**. Trẻ có thể thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình. Trẻ biết nói cảm ơn, Xin lỗi, chào hỏi lễ phép. | - Một số quy định ở nơi công cộng: đi bên phải lề đường). | | Hoạt động học: Giáo dục trẻ biết đi bên phải lề đường |
| **54** .Trẻ biết chờ đến lượt khi được nhắc nhở  Trẻ biết trao đổi, thỏa thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung( Chơi, trực nhật…) | - Chờ đến lượt, hợp tác trong các hoạt động.  biết trao đổi, thỏa thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung. | | - Hoạt động chơi: không tranh giành đồ chơi của bạn, biết hợp tác cùng bạn.  - Hoạt động vệ sinh: biết chờ đến lượt mình. |
| ***5. Lĩnh vực phát triển thẩm mĩ*** | | | |
| **57**. Trẻ chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; | - Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau(nhạc thiếu nhi, dân ca). | | - Hoạt động học :  Nghe hát:  + Bác đưa thư vui tính.  + Những con đường em yêu  + Anh phi công ơi |
| **58**. Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ  Lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động, theo bài hát, bản nhạc.  Lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát. | - Hát đúng giai điệu bài hát, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát. | | - Hoạt động học :  Dạy hát:  +Em đi qua ngã tư đường phố.  + Vỗ tay theo nhịp “em đi chơi thuyền”.  + Biểu diễn cuối chủ đề.  + TCVĐ: Giọng hát to, giọng hát nhỏ; Ô cửa bí mật; Vũ điệu hóa đá.  - Đón trả trẻ: trò chuyện, cho trẻ nghe các bài hát trong chủ đề:  - Hoạt động chơi: trẻ hát các bài hát về chủ đề  - Hoạt động chiều: dạy trẻ hát các bài hát về chủ đề: Đường và chân, em đi qua ngã tư đường phố. |
| **60**. Trẻ vẽ, tô màu, nặn, cắt, xé, dán, xếp hình để tạo thành bức tranh có màu sắc, đường nét, bố cục, các sản phẩm có hình dạng, màu sắc khác nhau. | Trẻ biết vẽ, tô màu, nặn, cắt, xé, dán, xếp hình để tạo thành bức tranh có màu sắc, đường nét, bố cục, các sản phẩm có hình dạng, màu sắc khác nhau. | | - Hoạt động học :  + Vẽ, tô màu ô tô.  + Vẽ, tô màu tàu hỏa.  + Xé, dán máy bay trực thăng.  - Hoạt động chơi: trẻ vẽ, tô màu phương tiện giao thông. |
| 61. Nhận xét các sản phẩm tạo hình.  Nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.  Đặt tên cho sản phẩm tạo hình | Nhận xét về màu sắc, đường nét, hình dáng.và giữ gìn sản phẩm của mình, của bạn...  Nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.  Đặt tên cho sản phẩm tạo hình. | | - Hoạt động học: Trẻ biết nhận xét sản phẩm của mình và của bạn về màu sắc, hình dáng, bố cục bức tranh  - Hoạt động chơi: Trẻ nhận xét, đặt tên cho sản phẩm mình làm được và yêu quý sản phẩm của mình và của bạn |

**KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ NHÁNH**

**PT Và QĐGT đường bộ, đường sắt**

***Thực hiện từ 17– 21/3/2025***

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | **Thứ 2**  **17/3** | **Thứ 3**  **17/3** | **Thứ 4**  **19/3** | **Thứ 5**  **20/3** | **Thứ 6**  **21/3** |
| 1 | -Đón trẻ  -TDS  - ĐD | - Cô đến sớm quét dọn, đón trẻ niềm nở, trò chuyện với phụ huynh  - Tập với bài: Cô dạy bé bài học giao thông  - Cô điểm danh trẻ theo sổ gọi tên | | | | |
| 2 | Hoạt động học | **Phát triển nhận thức**  Trò chuyện sáng theo phương pháp unis: bé yêu các phương tiện giao thông đường bộ, đường sắt | **Phát triển thể chất**  VĐCB: Chạy chậm 60-80m | **Phát triển thẩm mĩ**  Tạo hình: Vẽ, tô màu ô tô | **Phát triển ngôn ngữ**  Chuyện: Kiến con đi ô tô | **Phát triển thẩm mĩ**  Âm nhạc: NDTT: DH: Em đi qua ngã tư đường phố.  NDKH: NH: Bác đưa thư vui tính.  TCVĐ: Giọng hát to, giọng hát nhỏ. |
| 3 | Chơi ngoài trời | 1. Hoạt động có mục đích: Quan sát đường làng. Quan sát xe đạp. Thực hành sân an toàn giao thông. Quan sát xe máy. Vẽ ô tô.  2. Trò chơi vận động: Ô tô và chim sẽ. Bánh xe quay. Lộn cầu vồng. Cáo ơi ngủ à  3. Chơi tự do: Trẻ chơi theo ý thích: Lá cây, hột hạt, sỏi, phấn, các đồ chơi ngoài trời. | | | | |
| 4 | Hoạt động góc | - Góc phân vai: Trạm bán xăng dầu, Cửa hàng bán các PTGT đường bộ đường sắt, mũ bảo hiểm, nhà hàng ăn uống.  - Góc học tập: Chơi xếp lô tô các xe, tàu, bảng chun hình học, vòng quay kì diệu, đồng hồ học số, trò chơi dân gian, hoàn thành vở toán, xếp hình xây dựng, đoàn tàu học toán, Ô cửa bí mật, xem tranh, đọc thơ, kể chuyện.  - Góc nghệ thuật: Vẽ, nặn, cắt, xé dán, tô màu các loại tranh về PTGT đường bộ đường sắt, làm xe ô tô từ nguyên liệu sẵn...hoàn thành vở thủ công, vở tạo hình, vở chủ đề. Cho trẻ biễu diễn các bài trong chủ đề với nhạc cụ tại góc âm nhạc  - Góc xây dựng: Xây dựng, lắp ghép: “ Bến xe”  - Góc thiên nhiên: Chơi với cát, nước. | | | | |
| 5 | Ăn ngủ | - Nhắc trẻ không cười khi ăn, không ăn thức ăn ôi thiu, không uống nước lã, không đi với người lạ....  - Nhắc trẻ đi tiểu trước khi lên giường đi ngủ | | | | |
| 6 | Hoạt động chiều | - Hướng dẫn trò chơi: Ô tô vào bến  - Hoạt động nhóm: Cho trẻ làm một số sản phẩm phục vụ chủ đề  - Làm quen bài mới: hát: Em đi qua ngã tư đường phố  - Ôn luyện về các chữ số và hình  - Chơi tự chọn  -Lao động vệ sinh  - Nêu gương cuối tuần | | | | |

**Người duyệt kế hoạch Người lập kế hoạch**

****

**Võ Thị Suốt Tạ Thị Quý**

**KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ NHÁNH**

**PT Và QĐGT đường thủy.**

***Thực hiện: Từ 24- 28/3/2025***

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | **Thứ 2**  **24/3** | **Thứ 3**  **25/3** | **Thứ 4**  **26/3** | **Thứ 5**  **27/3** | **Thứ 6**  **28/3** |
| **1** | **- ĐT**  **-TDS**  **- ĐD** | - Cô đến sớm quét dọn, đón trẻ niềm nở, trò chuyện với phụ huynh  - Tập với bài: Cô dạy bé bài học giao thông  - Cô điểm danh trẻ theo sổ gọi tên | | | | |
| **2** | **Hoạt động học** | **Phát triển thể chất**  PTVĐ  Bật nhảy từ trên cao xuoongs-35 cm. | **Phát triển nhận thức**  Khám phá khoa học: Phương tiện và QĐ giao thông đường thủy | **Phát triển thẩm mỹ**  Tạo hình:Vẽ tô màu tàu hỏa | **Phát triển ngôn ngữ**  Thơ:  Thuyền  giấy. | **Phát triển thẩm mỹ**  Âm nhạc: NDTT: Vận động vỗ tay theo nhịp bài hát: Em đi chơi thuyền  Nghe hát: Những con đường em yêu .  - Trò chơi: Ô cửa bí mật |
| **3** | **Chơi ngoài trời** | 1. Hoạt động có mục đích: Quan sát cây hoa dâm bụt; Quan sát xe cải tiến; Vẽ thuyền, Mũ bảo hiểm, vật chìm vật nổi.  2. Trò chơi vận động: Chèo thuyền, Về đúng bến, Bánh xe quay, ô tô và chim sẽ, Cò bắt ếch.  3. Chơi tự do: Trẻ chơi theo ý thích: Lá cây, hột hạt, sỏi, phấn, các đồ chơi ngoài trời. | | | | |
| **4** | **Hoạt động góc** | - Góc phân vai: Cửa hàng tạp hóa bán áo phao, phao, ô tô, thuyền, quần áo, nấu ăn.  - Góc học tập: Bảng chun học toán, bàn tính học đếm, trò chơi dân gian, đọc thơ, kể chuyện theo tranh, ô cửa bí mật, vòng quay kì diệu, luồn hạt, hoàn thành vở toán, xâu dây tạo hình.  - Góc nghệ thuật: Nặn, vẽ, cắt, xé dán, tô màu thuyền buồm, hoàn thành vở thủ công, vở chủ đề, làm anbull chủ đề, múa hát các bài hát theo chủ đề.  - Góc xây dựng: Xây dựng, lắp ghép: “ Biển diễn thành”.  - Góc thiên nhiên: Chơi với cát, đá, nước. | | | | |
| **5** | **Ăn ngủ** | - Rèn kỹ năng rửa tay, lau mặt đúng thao tác  - Rèn trẻ trải sạp ngay ngắn | | | | |
| **6** | **Hoạt động chiều** | - Hướng dẫn trò chơi mới: Thuyền về bến  - Cho trẻ hát quốc ca.  - Hướng dẫn trẻ gấp thuyền bằng giấy .  - Làm quen bài mới: Thuyền giấy  - Chơi tự do  - Lao động vệ sinh  - Nêu gương cuối tuần. | | | | |

**Người duyệt kế hoạch Người lập kế hoạch**

****

**Võ Thị Suốt Tạ Thị Quý**

**KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ NHÁNH**

**PT VÀ QĐGT đường không**

***Thực hiện: Từ 31/3 -04/4/2025***

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | **Thứ 2**  **31/3** | **Thứ 3**  **01/4** | **Thứ 4**  **02/4** | **Thứ 5**  **03/4** | **Thứ 6**  **04/4** |
| **1** | **- ĐT**  **-TDS**  **-ĐD** | - Cô đến sớm quét dọn, đón trẻ niềm nở, trò chuyện với phụ huynh  - Tập với bài: Cô dạy bé bài học giao thông.  - Cô điểm danh trẻ theo sổ gọi tên | | | | |
| **2** | **Hoạt động học** | **Phát triển thể chất**  Ném trúng đích đứng (xa 1,5m xcao 1,2m) bằng một tay | **Phát triển nhận thức**  Khám phá khoa học: Phương tiện và QĐ giao thông đường không | **Phát triển thẩm mỹ**  Tạo hình: Xé dán máy bay trực thăng | **Phát triển ngôn ngữ**  Thơ : Cô dạy con | **Phát triển thẩm mỹ**  Âm nhạc:  - NDTT- Biểu diễn cuối chủ đề: Đường và chân, em đi qua ngã tư đường phố, em đi chơi thuyền.  - NDKH:+ NH: Anh phi công ơi + TC: Vũ điệu hóa đá. |
| **3** | **Chơi ngoài trời** | 1- Hoạt động có mục đích: Quan sát cây hoa đồng tiền; Trẻ thực hành sân an toàn giao thông; Vẽ PTGT; quả trứng chìm hay nổi, Quan sát thời tiết.  2- Trò chơi vận động: máy bay; Kéo co; bánh xe quay; chèo thuyền; ô tô và chim sẽ  3- Chơi tự do: Trẻ chơi theo ý thích: Lá cây, hột hạt, sỏi, phấn, các đồ chơi ngoài trời.. | | | | |
| **4** | **Hoạt động góc** | - Góc phân vai: Bán hàng tạp hóa, bán vé máy bay, nấu ăn.  - Góc xây dựng: Xây dựng, lắp ghép: Sân bay vinh  - Góc học tập: Chơi lô tô phân loại phương tiện hàng không, bảng chun học toán, bàn tính học đếm, trò chơi dân gian, đọc thơ, kể chuyện theo tranh, tạo nhóm, ô cửa bí mật, vòng quay kì diệu, lắp ráp xe lửa, ghép hình hoa, đồng hồ lắp ghép, hoàn thành vở toán.  - Góc nghệ thuật: Cắt, vẽ, nặn, xé dán, xếp, tô màu phương tiện giao thông đường hàng không, hát múa về chủ đề, thực hiện vở thủ công, vở chủ đề, vở tạo hình.  - Góc thiên nhiên: Chơi với cát, nước. | | | | |
| **5** | **Ăn ngủ** | - Rèn cho trẻ cách trải chiếu ngay ngắn  - Rèn cho trẻ không làm cơm rơi ra ngoài, biết nhặt cơm rơi bỏ vào đĩa | | | | |
| **6** | **Hoạt động chiều** | - Hướng dẫn trò chơi mới:  - Làm quen bài mới: Thơ: Cô dạy con.  - Nghĩ sinh hoạt chuyên môn  - Hoạt động nhóm: Cho trẻ xếp máy bay  - Chơi tự do  - Lao động vệ sinh  - Nêu gương cuối tuần. | | | | |

**Người duyệt kế hoạch Người lập kế hoạch**

****

**Võ Thị Suốt Tạ Thị Quý**